



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

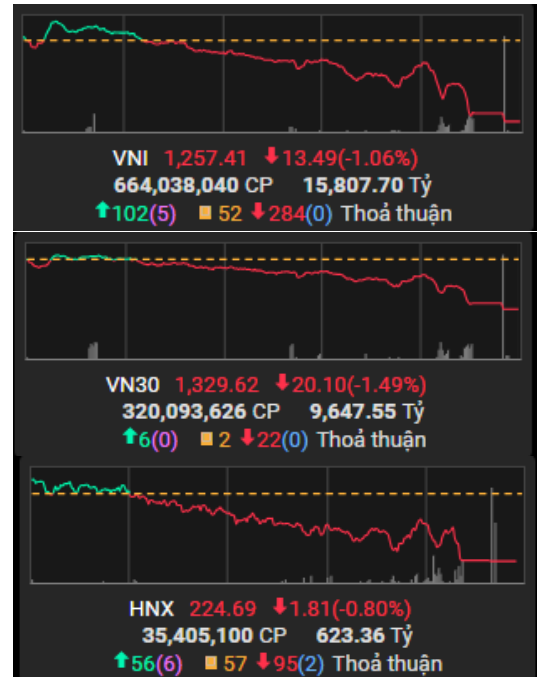
Kết thúc phiên giao dịch 24/10/2024, các chỉ số chính giảm. VN-Index giảm 1.06%, xuống mức 1,257.41 điểm; HNX-Index giảm 0.80%, xuống mức 224.69 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 664 triệu đơn vị, tăng 14.12% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 7.62% so với phiên trước, đạt hơn 35 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VNM, VCB, KDH là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 0 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VHM, VIC, STB là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành y tế (IMP +3.93%; DBD +2.08%) và truyền thông (ADG +0.89%; YEG +0.21%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành bất động sản (VHM -6.70%; VRE -2.68%) và dịch vụ tài chính (FTS -3.10%; CTS -2.90%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 235 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã HPG (92 tỷ VND), VRE (80 tỷ VND), STB (61 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 44 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã SHS (39 tỷ VND), IDC (9 tỷ VND), LAS (2 tỷ VND).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Nga vượt Nhật Bản trở thành nền kinh tế lớn thứ 4 thế giới

Theo báo cáo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) vừa công bố về Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ở các nước trên thế giới, GDP của Nga năm nay sẽ chiếm 3.55% GDP của thế giới tính theo sức mua tương đương.

Phóng viên TTXVN tại Moskva dẫn báo cáo cho biết xét về tỷ trọng trong GDP toàn cầu tính theo sức mua tương đương, Nga vượt Nhật Bản (3.38%). Những vị trí đầu tiên trong bảng xếp hạng lần lượt thuộc về Trung Quốc, Mỹ và Ấn Độ. Theo báo cáo của IMF, tăng trưởng GDP của Nga năm nay được dự báo ở mức 3.6%, tăng 0.4 điểm phần trăm so với ước tính tháng 7 vừa qua.

Đối với năm 2025, IMF hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Nga xuống còn 1.3%, thấp hơn so với mức dự kiến 1.5% được đưa ra hồi tháng 7/2024. Cũng theo dự báo mới nhất của IMF, đến năm 2029, kinh tế Nga sẽ vẫn duy trì vị trí thứ 4 với khoảng cách 0.2% so với Nhật Bản (3.23% so với 3%) và không có nguy cơ mất thứ hạng này.

TIN DOANH NGHIỆP

DXP: Nhựa đường tiếp tục giúp Cảng Đoạn Xá tăng trưởng

Kinh doanh nhựa đường trong kỳ của DXP đạt 260 tỷ đồng, cùng kỳ không ghi nhận, nâng tổng doanh thu thuần lên 293 tỷ đồng, gấp 10 lần. Nhựa đường nhiều khả năng trở thành động lực tăng trưởng mới của doanh nghiệp dịch vụ cảng biển khi doanh thu từ lĩnh vực truyền thống chỉ dừng ở mức 25-30 tỷ đồng/quý. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp mỏng mới lại thấp, chưa đầy 5%. Chưa kể phát sinh thêm chi phí tài chính, chi phí bán hàng, ở đây là chi phí dịch vụ mua ngoài, thu hẹp bớt lợi nhuận. Sau cùng, DXP lãi ròng gần 16 tỷ đồng, tăng 50%. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho thấy DXP bắt đầu vay nhiều hơn, điều gần như hiếm thấy trước đây. Phải thu theo đó tăng mạnh, ghi nhận 127 tỷ đồng thời điểm cuối quý 3 so với 22 tỷ đồng đầu năm; chủ yếu phải thu từ CTCP Thương mại và Xuất nhập khẩu Vật tư giao thông.

BTH: CTCP Chế tạo Biển thể và Vật liệu Điện Hà Nội lãi quý 3 gấp hơn 200 lần cùng kỳ nhờ ghi nhận doanh thu bất động sản

Cụ thể, BTH ghi nhận doanh thu thuần hơn 216 tỷ đồng trong quý 3, trong khi cùng kỳ chưa đến 400 triệu đồng, tương ứng gấp 541 lần. Theo giải trình, Công ty cho biết trong quý 3/2024 đã bàn giao và ghi nhận doanh thu tính thuế TNDN của 32 căn chung cư và 2 căn liền kề, cùng kỳ dự án đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng chưa ghi nhận doanh thu. Tính đến 30/09/2024, BTH đã ghi nhận kết quả kinh doanh của 293/334 căn hộ và 2/25 căn liền kề. Không chỉ doanh thu thuần, doanh thu tài chính quý 3 của BTH cũng gấp hơn



2 lần cùng kỳ, với gần 8 tỷ đồng, toàn bộ là lãi tiền gửi và cho vay. Công ty cho biết kết quả có được nhờ khai thác nguồn tiền nhàn rỗi từ thu tiền theo tiến độ khách hàng mua nhà để gửi ngân hàng.

IDV: CTCP Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc vượt kế hoạch lợi nhuận niên độ 2024

Cụ thể, doanh thu thuần cả niên độ của IDV giảm 26%, về gần 136 tỷ đồng. Doanh thu tài chính cũng giảm 37%, còn hơn 35 tỷ đồng, chủ yếu do giảm lãi tiền gửi tiết kiệm và cho vay. Lãi từ công ty liên doanh, liên kết ghi nhận giảm 29%, về xấp xỉ 39 tỷ đồng. IDV cho biết trong quý 4 của niên độ chỉ nhận về 16.3 tỷ đồng tiền lãi từ công ty liên kết CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng KCN Đồng Văn III (tỉnh Hà Nam), trong khi cùng kỳ vượt hơn 52 tỷ đồng. Mặt khác, chi phí tài chính và quản lý chỉ giảm nhẹ 6% và 7%. Chi phí bán hàng tuy giảm 56% nhưng tỷ trọng trong tổng chi phí không đáng kể. Kết quả, IDV lãi ròng 134 tỷ đồng trong niên độ 01/10/2023-30/09/2024, giảm 15% so với niên độ trước. Tuy nhiên với nền kế hoạch thấp, kết quả này vượt con số mục tiêu 125 tỷ đồng đề ra cho năm tài chính 2024 hơn 7%. Được biết, kế hoạch lợi nhuận niên độ 2024 chỉ bằng 79% so với mức thực hiện của niên độ 2023.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

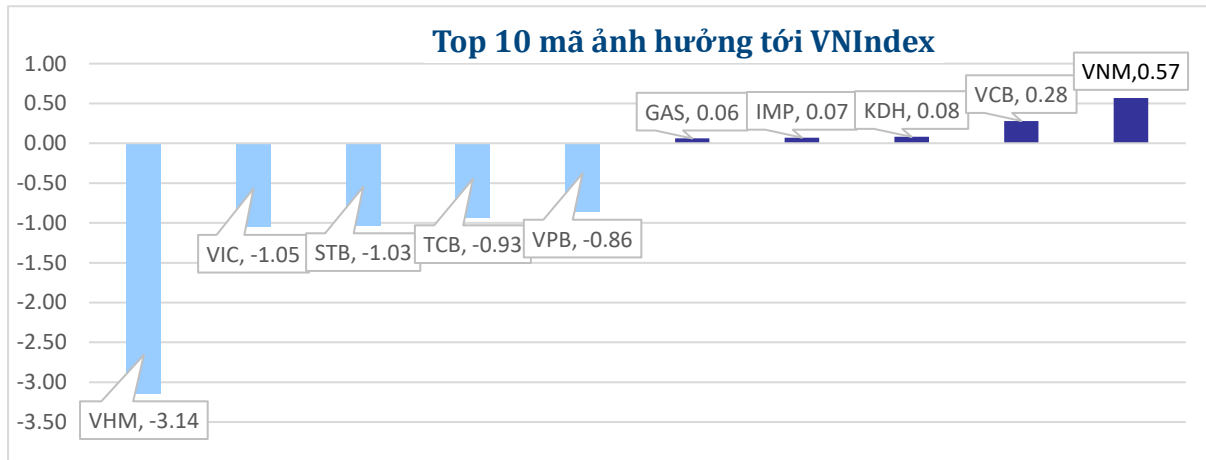
BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số | Điểm số | Biến động | Điểm | Khối lượng GD (triệu CP) | Giá trị GD (tỷ đồng) | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|--------|--------------------------|----------------------|------------|-----------------|------------|
| VN - Index | 1,257.41 | -1.06% | -13.49 | 673.1 | 15,980.8 | 102 | 52 | 284 |
| Vn30 - Index | 1,329.62 | -1.49% | -20.10 | 327.7 | 9,770.6 | 6 | 2 | 22 |
| Vn100-Index | 1,310.55 | -1.29% | -17.10 | 541.7 | 14,744.8 | 3 | 4 | 23 |
| VNXAllshare | 2,084.04 | -1.25% | -26.41 | 625.2 | 16,058.3 | 106 | 78 | 268 |
| HNX - Index | 224.69 | -0.80% | -1.81 | 37.7 | 649.9 | 56 | 57 | 95 |
| Upcom - Index | 92.06 | -0.07% | -0.06 | 30.1 | 355.4 | 139 | 86 | 110 |

THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 15,980.79 | 13.73% | 673.14 | 14.12% |
| HNX | 649.88 | -1.81% | 37.65 | -7.62% |

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

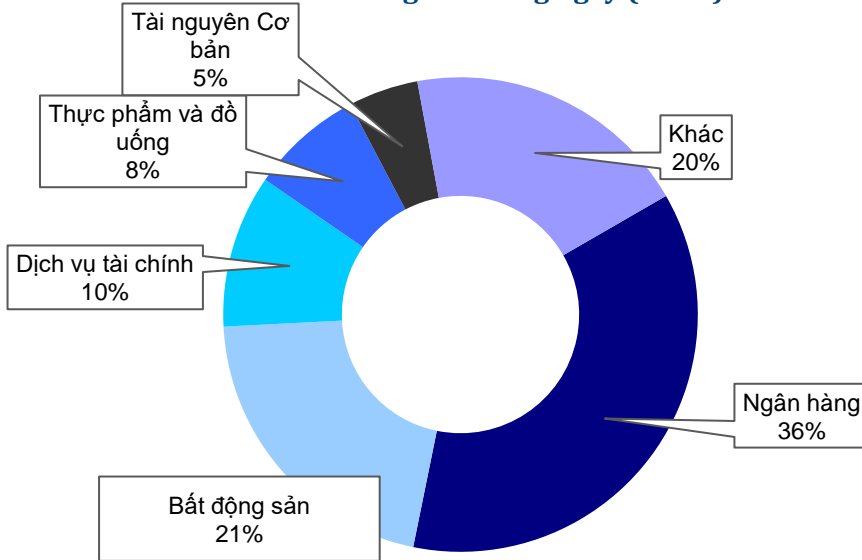


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) | Top GTGD (tỷ đồng) | Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên) | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |
|---------------------------|--------------------|-------------------------------------|--|--|
| SSB | VHM | DTL | QCG | VHM |
| VHM | STB | CCI | DBD | STB |
| STB | SSB | MDG | VNM | PET |
| VPB | VPB | VPD | SBT | KSB |
| EIB | MBB | SFC | KDH | MSB |

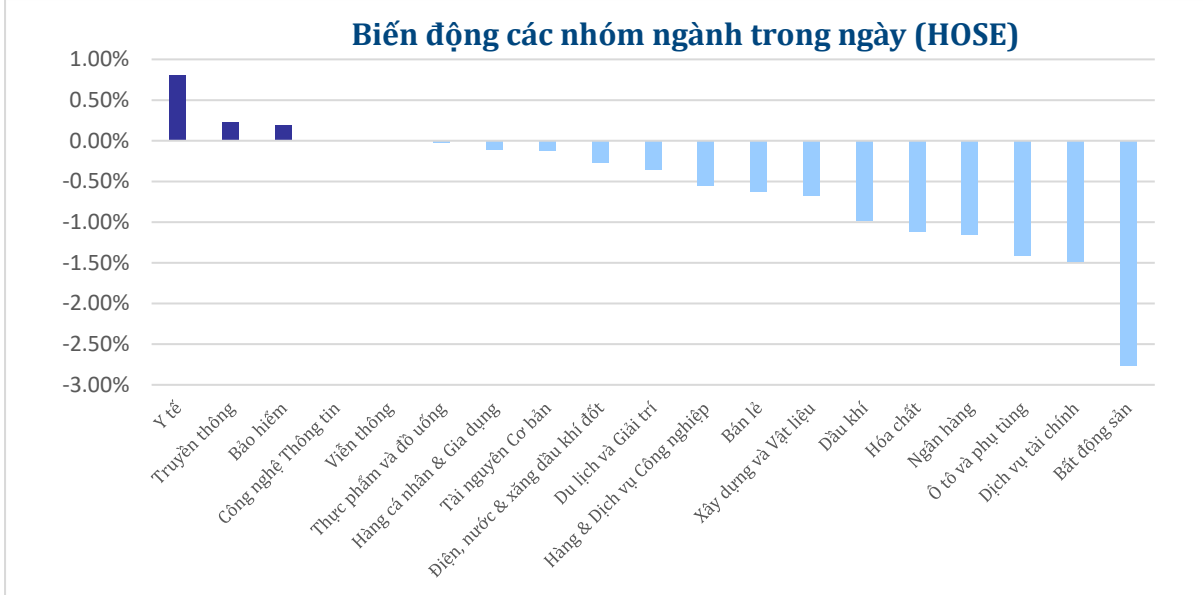


DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



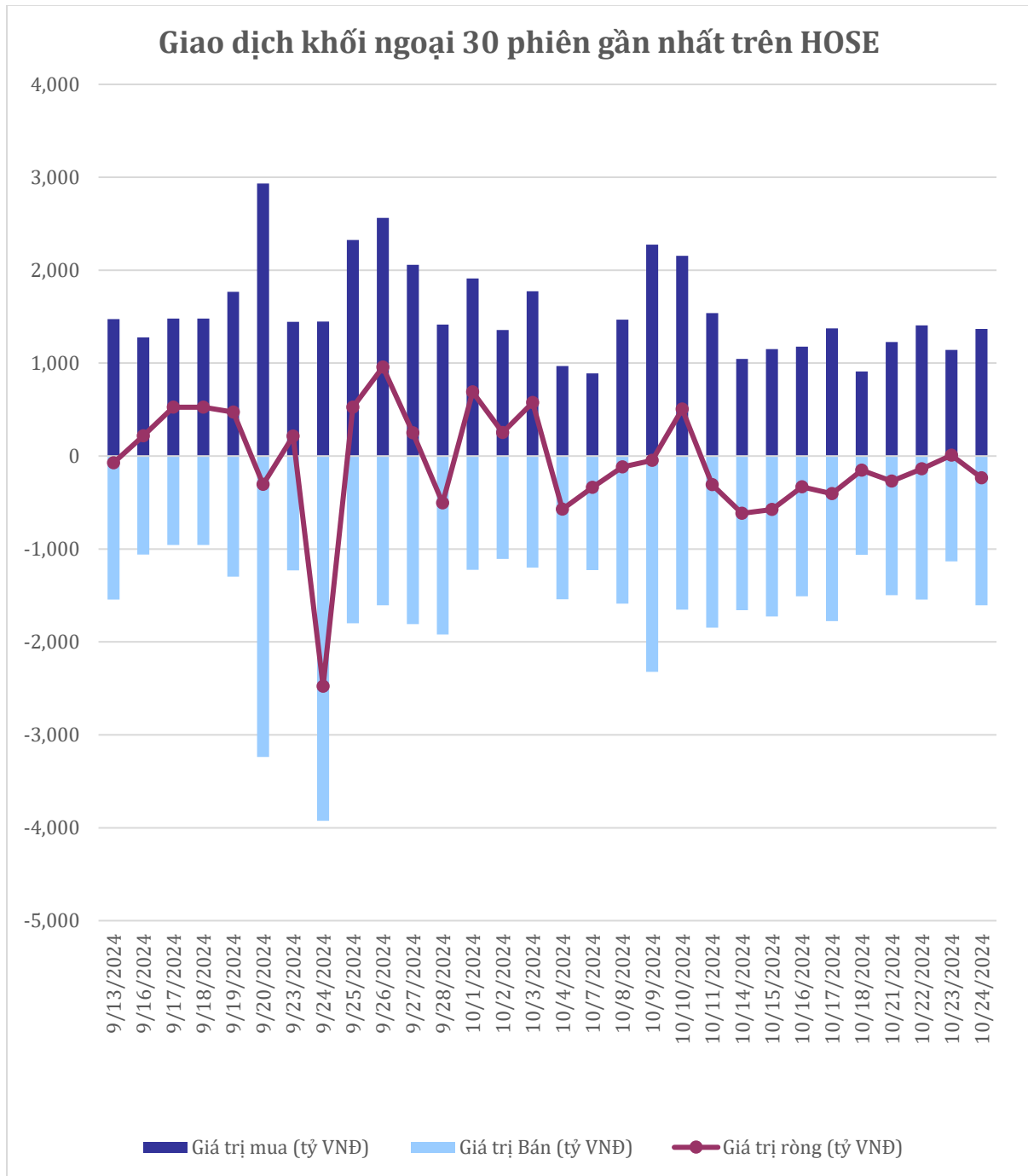
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| VPB | 88.70 | HPG | -92.92 |
| FPT | 70.06 | VRE | -80.34 |
| VNM | 68.47 | STB | -61.61 |
| SSI | 67.22 | DGC | -56.21 |
| MWG | 61.77 | VHM | -44.52 |





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Khuyến nghị | Định nghĩa |
|---------------|---|
| Mua | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Tích lũy | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Xếp loại | Định nghĩa |
|--------------|--|
| Vượt trội | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ

**TRỤ SỞ CHÍNH
HÀ NỘI**

**CHI NHÁNH
TP. HCM**

Điện thoại tư vấn:
(024) 35.730.073

Điện thoại đặt lệnh:
(024) 35.779.999

Email: info@gtjas.com.vn

Website: www.gtjai.com.vn

P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower

Điện thoại:
(024) 35.730.073

Fax: (024) 35.730.088

Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường
Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM

Điện thoại:
(028) 38.239.966

Fax: (028) 38.239.696